**Câu 1:** Trong đại số quan hệ, phép toán nào được sử dụng để chọn các hàng từ một bảng?  
**What operation in relational algebra is used to select rows from a table?**

* a) Projection
* a) Projection
* b) Selection
* b) Selection
* c) Join
* c) Join
* d) Union
* d) Union

**Đáp án:** b  
**Answer:** b

**Câu 2:** Phép toán nào trong đại số quan hệ được sử dụng để kết hợp hai bảng?  
**Which operation in relational algebra is used to combine two tables?**

* a) Selection
* a) Selection
* b) Projection
* b) Projection
* c) Join
* c) Join
* d) Intersection
* d) Intersection

**Đáp án:** c  
**Answer:** c

**Câu 3:** Phép toán nào sau đây không phải là một phép toán cơ bản trong đại số quan hệ?  
**Which of the following operations is not a basic operation in relational algebra?**

* a) Union
* a) Union
* b) Difference
* b) Difference
* c) Concatenation
* c) Concatenation
* d) Intersection
* d) Intersection

**Đáp án:** c  
**Answer:** c

**Câu 4:** Phép toán nào được sử dụng để loại bỏ các bản ghi trùng lặp trong kết quả?  
**Which operation is used to remove duplicate records from the result?**

* a) Selection
* a) Selection
* b) Projection
* b) Projection
* c) Join
* c) Join
* d) Union
* d) Union

**Đáp án:** b  
**Answer:** b

**Câu 5:** Trong phép toán Outer Join, nếu không có bản ghi phù hợp, kết quả sẽ:  
**In an Outer Join operation, if no matching records are found, the result will:**

* a) Trả về bản ghi trống
* a) Return empty records
* b) Trả về bản ghi từ bảng bên trái
* b) Return records from the left table
* c) Trả về bản ghi từ bảng bên phải
* c) Return records from the right table
* d) Trả về tất cả các bản ghi
* d) Return all records

**Đáp án:** b  
**Answer:** b

**Câu 6:** Phép toán nào được sử dụng để lấy các bản ghi từ một bảng mà không có trong bảng khác?  
**Which operation is used to get records from one table that are not in another table?**

* a) Union
* a) Union
* b) Intersection
* b) Intersection
* c) Difference
* c) Difference
* d) Join
* d) Join

**Đáp án:** c  
**Answer:** c

**Câu 7:** Trong đại số quan hệ, phép toán nào được sử dụng để kết hợp các bảng mà không cần điều kiện?  
**Which operation in relational algebra is used to combine tables without any condition?**

* a) Inner Join
* a) Inner Join
* b) Outer Join
* b) Outer Join
* c) Cross Join
* c) Cross Join
* d) Natural Join
* d) Natural Join

**Đáp án:** c  
**Answer:** c

**Câu 8:** Để lấy các cột cụ thể từ một bảng, bạn sẽ sử dụng phép toán nào?  
**To select specific columns from a table, which operation would you use?**

* a) Selection
* a) Selection
* b) Projection
* b) Projection
* c) Join
* c) Join
* d) Union
* d) Union

**Đáp án:** b  
**Answer:** b

**Câu 9:** Phép toán nào sau đây sẽ trả về tất cả các bản ghi từ cả hai bảng?  
**Which operation will return all records from both tables?**

* a) Inner Join
* a) Inner Join
* b) Outer Join
* b) Outer Join
* c) Union
* c) Union
* d) Intersection
* d) Intersection

**Đáp án:** b  
**Answer:** b

**Câu 10:** Trong đại số quan hệ, một bảng có thể được coi là:  
**In relational algebra, a table can be considered as:**

* a) Tập hợp các hàng
* a) Set of rows
* b) Tập hợp các cột
* b) Set of columns
* c) Tập hợp các bản ghi
* c) Set of records
* d) Tất cả các đáp án trên
* d) All of the above

**Đáp án:** d  
**Answer:** d

**Câu 11:** Phép toán nào được sử dụng để lấy các bản ghi có giá trị chung giữa hai bảng?  
**Which operation is used to retrieve records with common values between two tables?**

* a) Union
* a) Union
* b) Intersection
* b) Intersection
* c) Difference
* c) Difference
* d) Join
* d) Join

**Đáp án:** b  
**Answer:** b

**Câu 12:** Trong một phép toán Join, điều kiện kết hợp thường được xác định bằng:  
**In a Join operation, the join condition is usually defined by:**

* a) Khóa chính
* a) Primary key
* b) Khóa ngoại
* b) Foreign key
* c) Cả A và B
* c) Both A and B
* d) Không có điều kiện
* d) No condition

**Đáp án:** c  
**Answer:** c

**Câu 13:** Phép toán nào sẽ trả về các bản ghi từ bảng A mà không có trong bảng B?  
**Which operation will return records from table A that are not in table B?**

* a) Union
* a) Union
* b) Intersection
* b) Intersection
* c) Difference
* c) Difference
* d) Join
* d) Join

**Đáp án:** c  
**Answer:** c

**Câu 14:** Để thực hiện một phép toán Join, các bảng cần phải có:  
**To perform a Join operation, the tables must have:**

* a) Cùng số lượng cột
* a) The same number of columns
* b) Cùng kiểu dữ liệu
* b) The same data type
* c) Một cột chung
* c) A common column
* d) Không cần điều kiện
* d) No condition

**Đáp án:** c  
**Answer:** c

**Câu 15:** Phép toán nào trong đại số quan hệ có thể được sử dụng để kết hợp nhiều bảng?  
**Which operation in relational algebra can be used to combine multiple tables?**

* a) Selection
* a) Selection
* b) Projection
* b) Projection
* c) Join
* c) Join
* d) Union
* d) Union

**Đáp án:** c  
**Answer:** c

**Câu 16:** Trong một phép toán Outer Join, nếu không có bản ghi phù hợp từ bảng bên phải, kết quả sẽ:  
**In an Outer Join operation, if there are no matching records from the right table, the result will:**

* a) Trả về bản ghi trống
* a) Return empty records
* b) Trả về bản ghi từ bảng bên trái
* b) Return records from the left table
* c) Trả về NULL cho các cột của bảng bên phải
* c) Return NULL for columns of the right table
* d) Trả về tất cả các bản ghi
* d) Return all records

**Đáp án:** c  
**Answer:** c

**Câu 17:** Phép toán nào được sử dụng để lấy các bản ghi từ một bảng mà thỏa mãn một điều kiện nhất định?  
**Which operation is used to retrieve records from a table that satisfy a specific condition?**

* a) Selection
* a) Selection
* b) Projection
* b) Projection
* c) Join
* c) Join
* d) Union
* d) Union

**Đáp án:** a  
**Answer:** a

**Câu 18:** Trong đại số quan hệ, một bảng có thể được coi là:  
**In relational algebra, a table can be considered as:**

* a) Tập hợp các hàng
* a) Set of rows
* b) Tập hợp các cột
* b) Set of columns
* c) Tập hợp các bản ghi
* c) Set of records
* d) Tất cả các đáp án trên
* d) All of the above

**Đáp án:** d  
**Answer:** d

**Câu 19:** Phép toán nào sẽ trả về tất cả các bản ghi từ bảng A và chỉ các bản ghi phù hợp từ bảng B?  
**Which operation will return all records from table A and only matching records from table B?**

* a) Inner Join
* a) Inner Join
* b) Left Outer Join
* b) Left Outer Join
* c) Right Outer Join
* c) Right Outer Join
* d) Full Outer Join
* d) Full Outer Join

**Đáp án:** b  
**Answer:** b

**Câu 20:** Để lấy các bản ghi từ hai bảng mà không có bản ghi trùng lặp, bạn sẽ sử dụng phép toán nào?  
**To retrieve records from two tables without duplicates, which operation would you use?**

* a) Union
* a) Union
* b) Intersection
* b) Intersection
* c) Difference
* c) Difference
* d) Join
* d) Join

**Đáp án:** a  
**Answer:** a

**Câu 21:** Phép toán nào trong đại số quan hệ có thể được sử dụng để kết hợp nhiều bảng?  
**Which operation in relational algebra can be used to combine multiple tables?**

* a) Selection
* a) Selection
* b) Projection
* b) Projection
* c) Join
* c) Join
* d) Union
* d) Union

**Đáp án:** c  
**Answer:** c

**Câu 22:** Phép toán nào sẽ trả về các bản ghi từ bảng A mà không có trong bảng B?  
**Which operation will return records from table A that are not in table B?**

* a) Union
* a) Union
* b) Intersection
* b) Intersection
* c) Difference
* c) Difference
* d) Join
* d) Join

**Đáp án:** c  
**Answer:** c

**Câu 23:** Trong một phép toán Join, điều kiện kết hợp thường được xác định bằng:  
**In a Join operation, the join condition is usually defined by:**

* a) Khóa chính
* a) Primary key
* b) Khóa ngoại
* b) Foreign key
* c) Cả A và B
* c) Both A and B
* d) Không có điều kiện
* d) No condition

**Đáp án:** c  
**Answer:** c

**Câu 24:** Phép toán nào được sử dụng để lấy các bản ghi có giá trị chung giữa hai bảng?  
**Which operation is used to retrieve records with common values between two tables?**

* a) Union
* a) Union
* b) Intersection
* b) Intersection
* c) Difference
* c) Difference
* d) Join
* d) Join

**Đáp án:** b  
**Answer:** b

**Câu 25:** Để thực hiện một phép toán Join, các bảng cần phải có:  
**To perform a Join operation, the tables must have:**

* a) Cùng số lượng cột
* a) The same number of columns
* b) Cùng kiểu dữ liệu
* b) The same data type
* c) Một cột chung
* c) A common column
* d) Không cần điều kiện
* d) No condition

**Đáp án:** c  
**Answer:** c

**Câu 26:** Phép toán nào sẽ trả về tất cả các bản ghi từ cả hai bảng?  
**Which operation will return all records from both tables?**

* a) Inner Join
* a) Inner Join
* b) Outer Join
* b) Outer Join
* c) Union
* c) Union
* d) Intersection
* d) Intersection

**Đáp án:** b  
**Answer:** b

**Câu 27:** Trong đại số quan hệ, phép toán nào được sử dụng để loại bỏ các bản ghi trùng lặp trong kết quả?  
**Which operation in relational algebra is used to remove duplicate records from the result?**

* a) Selection
* a) Selection
* b) Projection
* b) Projection
* c) Join
* c) Join
* d) Union
* d) Union

**Đáp án:** b  
**Answer:** b

**Câu 28:** Phép toán nào được sử dụng để lấy các cột cụ thể từ một bảng?  
**Which operation is used to select specific columns from a table?**

* a) Selection
* a) Selection
* b) Projection
* b) Projection
* c) Join
* c) Join
* d) Union
* d) Union

**Đáp án:** b